

Số: 256/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 28 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1980

HKTT và chỗ ở: Đội xxx, thôn V, xã D, huyện T, H

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở: Đội xxx, thôn V, xã D, huyện T, H

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 07/9/2021

Người đại diện hợp pháp: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở: Đội xxx, thôn V, xã D, huyện T, H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 88 và Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa: Anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thị Vân A.

2. Nội dung thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định anh Nguyễn Hữu N, sinh ngày 13/12/1980; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Đội xxx, thôn V, xã D, huyện T, H; Căn cước công dân số 001080031993 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021 và cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 07/9/2021; Giới tính: Nam; Số định danh cá nhân: 001221035819 (Giấy khai sinh số 155 ngày 30/9/2021; Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, TP. H) không có quan hệ huyết thống Cha – Con. Cháu Nguyễn Đức H không phải là con đẻ của anh Nguyễn Hữu N.

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc “*Yêu cầu không công nhận quan hệ Cha – Con*” là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nghĩa đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0062595 ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh Nguyễn Hữu N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải

